

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2025/HS-PT
Ngày: 15-4-2025

**NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán:

Bà Huỳnh Thị Phụng

Ông Lê Hùng Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Các ngày 08 và 15 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2025/TLPT-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025. Do có kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Văn T và Trần Hoàn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2024/HS-ST ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1993, tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú cũ: Ấp L, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú mới: Ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long (Theo xác nhận thông tin về cư trú ngày 04/3/2025 của Công an xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn B (chết) và bà Trần Thị Mỹ T1 (chết); vợ Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1994, con 01 người sinh ngày 28/01/2025; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. **Trần Hoàn H**, sinh năm 1999, tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp S, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C, sinh năm 1972 và bà Huỳnh Thị Ngọc H1, sinh năm 1979; chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Huỳnh Bảo T2, sinh năm 1995 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Ông Trương Chí H2, sinh năm 1973 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp A, xã D, huyện C, tỉnh Long An.

2. Bà Thân Thị N1, sinh năm 1972 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

- *Người làm chứng*: Bà Huỳnh Thị Ngọc H1, sinh năm 1979 (Vắng mặt); ông Trần Văn C, sinh năm 1972 (Vắng mặt); ông Thái Văn B1, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 ngày 14/12/2023, bị cáo Huỳnh Văn T điều khiển xe mô tô biển số 51F1-591.99 đi đến quán bán cháo của ông Trần Văn C tại ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An để chơi. Sau đó, bị cáo T cùng với các ông C, Thái Văn B1, Trương Chí H2 và bị cáo Trần Hoàn H (là con của ông C) tổ chức uống bia tại nơi ông C buôn bán. Trong lúc uống bia, giữa ông B1 và ông H2 xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cự cãi với nhau và được mọi người can ngăn nên H2 bỏ đi về nhà. Khoảng 10 phút sau, ông H2 quay lại, tay cầm 01 con dao đòi đánh ông B1 nhưng được ông C và bị cáo T can ngăn. Trong lúc đi thụt lùi, ông H2 bị vấp bậc thêm nhà té ngã dẫn đến bị chảy máu ở vùng đầu. Thấy vậy, bị cáo T đến lấy con dao đem vút vào bên hông nhà của quán ông C. Sau đó, ông H2 đi về nhà gặp bà Thân Thị N1 là vợ của ông H2, bà N1 hỏi nguyên nhân bị thương tích nhưng ông H2 im lặng, nên bà N1 nhờ bị hại ông Huỳnh Bảo T2 (là hàng xóm gần nhà) điều khiển xe mô tô chở bà N1 đến quán bán cháo của ông C nhằm để hỏi nguyên nhân ông H2 bị thương.

Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, ông T2 điều khiển xe chở bà N1 đến quán bán cháo của ông C. Khi đến nơi, ông T2 ngồi trên xe mô tô, còn bà N1 đi vào nói chuyện với bà Huỳnh Thị Ngọc H1 (là mẹ ruột của bị cáo H) được một lúc bà N1 lấy lại con dao mà ông H2 mang đến quán để đem về. Trong lúc, bà N1 với bà H1 nói chuyện với nhau về vết thương của ông H2, bị cáo T liền nói “không ai đánh ông H2 cả” cho bà N1 nghe. Ông T2 nghe bị cáo T nói chuyện lớn tiếng với bà N1, nên ông T2 và bị cáo T xảy ra cự cãi lớn tiếng với nhau. Cùng lúc này, bị cáo H đang nằm ngủ phía sau của quán, nghe tiếng cãi nhau nên đi ra xem, nhìn thấy bị cáo T và ông T2 đang cự cãi. Ông T2 nhìn thấy bà N1 cầm con dao đi ra chỗ của ông T2, ông T2 bảo bà N1 đưa con dao để chém bị cáo T, nhưng bà N1 không đưa. Nghe thấy như vậy, nên bị cáo H chạy vào quán lấy cây cần câu có chiều dài 1,2m đã bị gãy và bị cáo T chạy vào trong quán lấy 01 con dao dài khoảng 30cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại rượt đuổi ông T2 chạy ra hướng đường Tỉnh lộ 816. Khi ông T2 chạy được khoảng 30-40m thì bị

vấp ngã, bị cáo Hữu đuổi kịp, tay cầm cây cần câu đánh trúng ông T2 03 cái, bị cáo T chạy đến tay cầm con dao chém vào ông T2 01 cái, ông T2 dùng tay trái đưa lên đỡ nên trúng vào cổ tay trái gây thương tích thì được mọi người can ngăn, ông T2 được mọi người đưa đến Bệnh viện C1 -Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu và điều trị, đến ngày 18/12/2023 xuất viện.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 27/KLTTCT-TTPY ngày 29/01/2024 của Trung tâm P, giám định và kết luận: Sẹo vết thương cổ tay trái có kích thước lớn và sẹo phẫu thuật có kích thước trung bình; hạn chế gấp duỗi các ngón, hạn chế vận động khớp cổ tay nhiều, giảm cảm giác từ cổ tay đến các ngón tay trái; gãy mỏm trâm trụ; hiện tại tổn thương nhánh cảm giác thần kinh trụ tay bên trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Huỳnh Bảo T2 tại thời điểm giám định là 43%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2024/HS-ST ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An, đã tuyên xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Văn T và Trần Hoàn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàn H 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp; về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Huỳnh Văn T và Trần Hoàn H kháng cáo một phần của bản án sơ thẩm với nội dung: Giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo rút lại một phần kháng cáo, chỉ yêu cầu xem xét được hưởng án treo.

- Bị cáo Huỳnh Văn T xác nhận thương tích của ông Huỳnh Bảo T2 xảy ra vào chiều ngày 14/12/2023 là do bị cáo gây ra. Trong lúc nói chuyện với bà N1, ông T2 cũng có nói xen vào và bảo bà N1 đưa dao để chém bị cáo, nhưng bà N1 không đưa. Hai bên cự cãi to tiếng với nhau, đến khi bị cáo H đi ra, ông T2 lại tiếp tục dọa chém các bị cáo, nhìn thấy ông T2 đang đưa tay lấy dao trên xe và bên ngoài cũng có một số người la lối dọa đánh các bị cáo. Thấy vậy, bị cáo quay người lại và đi về phía sau nhìn thấy có con dao, nên cầm trên tay. Lúc này, H dùng cần câu đánh ông T2 và ông T2 bỏ chạy ra ngoài đường, nên bị cáo cầm dao chạy theo để hỗ trợ bị cáo H, do sợ ông T2 chém bị cáo H, vì bị cáo không biết ông T2 có lấy được dao trên xe hay không. Khi thấy bị cáo H dùng cây cần câu đánh ông T2, bị cáo chạy đến dùng dao chém hướng vào người của ông T2 một

cái, ông T2 dùng tay đỡ và bị thương tích như trên. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội như trên là không oan.

- Bị cáo Trần Hoàn H trình bày: Trước đó, bị cáo cùng với bị cáo T và những người khác tổ chức uống bia với nhau tại quán bán cháo của ba bị cáo. Sau đó, bị cáo đi vào bên trong để ngủ. Một lúc sau, nghe bên ngoài cãi vã to tiếng với nhau, nên bị cáo đi ra xem. Khi đi ra đến nơi của bị cáo T đang đứng và cách bị hại T2 khoảng 02m, bị hại T2 đòi chém bị cáo với bị cáo T và đưa tay lấy con dao trên бага của xe bị hại T2 đang ngồi. Lúc này, cũng có mặt ông T3 là thợ sửa xe gần đó trên tay cầm mấy viên gạch đòi đánh các bị cáo và có vợ của ông T3 ngăn cản lại. Thấy vậy, nên lo sợ bị ông T2 chém, nên bị cáo mới nhặt lấy một đoạn cây cần câu gần đó đánh mạnh vào tay của ông T2 02 – 03 cái, ông T2 bỏ chạy và bị cáo cầm đoạn cây cần câu đuổi theo. Khi ông T2 bị té ngã, bị cáo dùng đoạn cây cần câu đánh tiếp vào người của ông T2, bị cáo T chạy đến dùng dao chém vào người của ông T2 gây nên thương tích như trên. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội như trên là không oan.

- Người bị hại ông Huỳnh Bảo T2 trình bày: Khoảng 14 giờ 30 ngày 14/12/2023, ông T2 được bà Thân Thị N1 nhờ điều khiển xe mô tô chở bà N1 đi đến quán bán cháo của ông Trần Văn C để hỏi thăm về vết thương trên đầu của ông Trương Chí H2 là chồng của bà N1 xảy ra trước đó là do nguyên nhân gì. Khi đến nơi, cả ông T2 và bà N1 đi vào phần mái che của quán, bà N1 đi vào bên trong nói chuyện, còn ông T2 ngồi quay lại trên phần yên sau của xe, mặt hướng vô chỗ của bà N1 nói chuyện. Bị cáo T nói chuyện với bà N1 to tiếng và không tế nhị, nên ông T2 nói xen vào với bị cáo T, dẫn đến hai bên mâu thuẫn to tiếng với nhau. Lúc này, cũng có một số người thân của ông T2 đi ngang qua, thấy vậy vào xem cũng có nói chuyện xen vào, bà N1 cầm con dao đi từ bên trong ra chỗ của ông T2, ông T2 bảo bà N1 đưa dao để chém bị cáo T, nhưng bà N1 không đưa dao và để con dao trên бага của xe; lúc này, bị cáo H từ bên trong quán đi ra, thấy bị cáo H đi đến chỗ của bị cáo T đang đứng, ông T2 tiếp tục dùng lời nói dọa chém các bị cáo T, H và đưa tay về hướng бага của xe định nhặt lấy con dao của bà N1 đã để trước đó nhằm dọa các bị cáo. Ngay lập tức, ông T2 bị bị cáo H lấy cây cần câu đánh trúng tay của ông T2 02 – 03 cái, bị đau nên ông T2 bỏ chạy ra ngoài đường, bị vấp ngã, rồi bị bị cáo H dùng cần câu đánh tiếp và bị cáo T giơ dao chém về phía ông T2, ông T2 đưa tay đỡ và bị thương tích như trên. Ông T2 xác định, về nguyên nhân dẫn đến vụ án ông cũng có một phần lỗi. Ông T2 nhận thấy hoàn cảnh gia đình của các bị cáo khó khăn, thiện chí giải hòa với ông T2, nên xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

- Người liên quan bà Thân Thị N1 trình bày: Khoảng 14 giờ 30 ngày 14/12/2023, bà N1 nhờ ông T2 điều khiển xe mô tô chở bà N1 đi đến quán bán cháo của ông Trần Văn C để hỏi thăm về vết thương trên đầu của ông Trương Chí H2 là chồng của bà N1 xảy ra trước đó là do nguyên nhân gì. Trong lúc nói chuyện qua lại với nhau, mẹ của bị cáo H đưa con dao của ông H2 mang lại ban đầu cho bà mang về. Lúc này, giữa ông T2 và bị cáo T cãi vã to tiếng với nhau, ông T2 có bảo bà N1 đưa con dao cho ông T2, nhưng bà N1 không đưa và để con dao trên бага của xe. Do không chú ý, một lúc sau bà N1 nhìn thấy ông T2 bỏ chạy ra

ngoài đường Tỉnh lộ 816, bà N1 nhìn thấy bị cáo H cầm đoạn cây chạy đuổi theo ông T2, còn phía sau là bị cáo T. Thấy vậy, bà N1 điều khiển xe chạy theo nhằm chở ông T2 về, khi đến nơi thấy ông T2 bị đánh, bà N1 chạy xe qua một đoạn rồi quay lại thấy ông T2 bị thương tích.

- Người liên quan ông Trương Chí H2 trình bày: Việc ông bị thương tích trên đầu vào ngày 14/12/2023 là do ông tự té ngã gây nên. Còn việc bị hại T2 bị ai gây thương như thế nào, ông H2 không có chứng kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Văn T và Trần Hoàn H thực hiện đúng quy định của pháp luật, nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Huỳnh Văn T và Trần Hoàn H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội; mức hình phạt, loại hình phạt đã tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Văn T có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới và vụ án có một phần lỗi của người bị hại, người bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho các bị cáo được hưởng án treo. Do đó, xét kháng cáo của các bị cáo là có căn cứ để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho hưởng án treo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Phản tranh luận: Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều trình bày, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Huỳnh Văn T và Trần Hoàn H có Đơn kháng cáo. Xét Đơn kháng cáo của các bị cáo thực hiện trong thời hạn luật định, nên được xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ việc và yêu cầu kháng cáo:

[2.1] Về nội dung vụ việc: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, tại quán bán cháo của ông Trần Văn C thuộc ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An. Xuất phát từ việc bị hại Huỳnh Bảo T2 cho rằng bị cáo Huỳnh Văn T khi nói chuyện không tế nhị với bà Thân Thị N1 về nguyên nhân dẫn đến vết

thương trên vùng đầu của ông Trương Chí H2 xảy ra trước đó, dẫn đến mâu thuẫn qua lời nói lớn tiếng giữa bị cáo T với ông T2 và một số người thân của ông T2 có mặt tại đó; còn bị cáo H sau khi uống bia, vào bên trong của quán nằm ngủ, nghe tiếng cãi nhau bên ngoài, nên đi ra xem; khi bị cáo H đi ra gần vị trí của bị cáo T, ông T2 có lời nói cùng hành động đe dọa chém các bị cáo và đưa tay về hướng con dao đang đặt trên бага của xe ông T2 đang ngồi. Nghe và thấy như vậy, bị cáo Hữu N2 lấy một đoạn cây cần câu bằng cacbon tại vị trí gần nơi bị cáo đang đứng, còn bị cáo T quay về phía sau lưng nhặt lấy con dao để cùng đánh lại ông T2. Ông T2 chưa kịp cầm được con dao, đã bị bị cáo H dùng đoạn cây cần câu đánh 02 đến 03 cái trúng vào tay, bị đau nên ông T2 bỏ chạy ra ngoài đường Tỉnh lộ 816. Bị cáo H tiếp tục cầm đoạn cây cần câu đuổi theo ông T2, bị cáo T cầm dao chạy theo phía sau nhằm hỗ trợ cho bị cáo H. Khi ông T2 bị té ngã, bị cáo H dùng đoạn cây cần câu đánh tiếp vào người ông T2 03 cái, bị cáo T chạy đến dùng dao chém hướng vào người ông T2 01 cái, ông T2 đưa tay lên đỡ và bị thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 43%. Như vậy, với hành vi như trên các bị cáo Huỳnh Văn T và Trần Hoàn H đã bị Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội không oan cho các bị cáo. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, vai trò của từng bị cáo, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt như trên đối với từng bị cáo là thỏa đáng.

[2.2] Về yêu cầu kháng cáo:

Đối với bị cáo Huỳnh Văn T: Tại cấp phúc thẩm có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và tình tiết này chưa được cấp sơ thẩm xem xét như: Bị cáo đang nuôi con sinh ngày 28/01/2025; là lao động chính của gia đình, có xác nhận của chính quyền nơi cư trú; sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho các bị cáo được hưởng án treo. Ngoài ra, xét về nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo, thì người bị hại cũng có một phần lỗi.

Do đó, xét các bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ vào Điều 65 Bộ luật Hình sự và được hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, các bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Việc cho các bị cáo được hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa một phần của bản án sơ thẩm về hình phạt theo hướng giữ nguyên mức án và cho hưởng án treo như đại diện của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa đề nghị là có căn cứ để chấp nhận.

[3] Từ những căn cứ và nhận định trên.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Văn T và Trần Hoàn H. Sửa một phần về hình phạt đối với các bị cáo tại Bản án hình sự sơ thẩm số

124/2024/HS-ST ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

[4] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ các Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Huỳnh Văn T và Trần Hoàn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, do kháng cáo được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Văn T và Trần Hoàn H.

Sửa một phần về hình phạt đối với các bị cáo Huỳnh Văn T và Trần Hoàn H tại Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2024/HS-ST ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Văn T và Trần Hoàn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2.1. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn T 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm tính từ ngày 15/4/2025.

Giao bị cáo Huỳnh Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2.2 Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàn H 02 (Hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (Bốn) năm tính từ ngày 15/4/2025.

Giao bị cáo Trần Hoàn H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2.3 Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Huỳnh Văn T và Trần Hoàn H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Trong trường hợp các bị cáo Huỳnh Văn T và Trần Hoàn H vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Huỳnh Văn T và Trần Hoàn H không phải chịu án phí.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Bến Lức;
- VKSND huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- CQCSĐT CA tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thiện Tâm